TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TU** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49a/2020/HS-ST
Ngày 17-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến – Thư ký Toà án nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương tiến Hnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 theo Quyết Đđưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phan Kim Ph (tên gọi khác: Diễm), sinh năm 1983 tại An Giang; giới tính: Nữ; nơi thường trú: Ấp T, thị trấn N, huyện S, tỉnh An Giang; tạm trú: Phòng B5.6 cư xá Q, khu phố Đ, phường Y, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh Hùng, sinh năm 1963 và bà Cao Thị Đông, sinh năm 1965; bị cáo có chồng tên Huỳnh Hồng C, sinh năm 1978 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/3/2012, bị Công an huyện S, tỉnh An Giang xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 5.000.000 đồng, đã chấp hành xong hình phạt.

Ngày 07/7/2019, có Hnh vi rủ rê các con bạc đến phòng trọ của mình để thu tiền hồ, bị bắt quả tang. Ngày 20/9/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TU khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

2. Dương Thị Kim C (tên khác: Nguyễn Thị H), sinh năm 1968 tại An Giang; giới tính: Nữ; nơi thường trú: Ấp U, xã R, huyện S, tỉnh An Giang; tạm trú: Tổ 2, Khu phố Đ, phường Y, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 0/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Quỳ, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1940; bị cáo có chồng tên Trần Đình B, sinh năm 1965 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 07/7/2019, cùng đồng phạm thực hiện Hnh vi đánh bạc được thua bằng tiền, bị bắt quả tang. Ngày 20/9/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TU khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

3. Quách Thị Thanh Nh, sinh năm 1969 tại Tiền Giang; giới tính: Nữ; nơi thường trú: Số 386/1 Lô Hng Keo, khu phố 1, phường 4, tHnh phố B, tỉnh B; tạm trú: NH trọ Giáp Bình Dương, phòng số 3, khu phố Tr, phường Y, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 0/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị O (đã chết); bị cáo có chồng (đã ly hôn) và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 1991, bị Tòa án nhân dân tHnh phố Hồ Chí B xử phạt 06 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, đã chấp Hnh xong bản án và đã xóa án tích.

Ngày 08/02/2007, bị Tòa án nhân dân Quận Thủ Đức, tHnh phố Hồ Chí B xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Chứa mại dâm, đã chấp Hnh xong bản án và đã xóa án tích.

Ngày 07/7/2019, cùng đồng phạm thực hiện Hnh vi đánh bạc được thua bằng tiền, bị bắt quả tang. Ngày 20/9/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TU khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

4. Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1979 tại B; giới tính: Nữ; nơi thường trú: Số 386/1 L, khu phố 1, phường 4, thành phố B, tỉnh B; tạm trú: Nhà trọ B Quân, Khu phố Tr, phường Y, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tề, sinh năm 1939 và bà Nguyễn Thị O (đã chết); bị cáo có chồng tên Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1975; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 07/7/2019, cùng đồng phạm thực hiện Hnh vi đánh bạc được thua bằng tiền, bị bắt quả tang. Ngày 20/9/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TU khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

5. Nguyễn Văn Đức B, sinh năm 1992 tại An Giang; giới tính: Nam; nơi thường trú: Ấp U, xã R, huyện S, tỉnh An Giang; tạm trú: NH trọ Mai Thanh K, Phòng số 26, Tổ 2, khu phố Tân Bình, phường Y, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1957 và bà Trần

Ngọc L, sinh năm 1960; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Diệu K, sinh năm 1985; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 07/7/2019, cùng đồng phạm thực hiện Hnh vi đánh bạc được thua bằng tiền, bị bắt quả tang. Ngày 20/9/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TU khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

6. Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1992 tại An Giang; giới tính: Nam; nơi thường trú: Ấp U, xã R, huyện S, tỉnh An Giang; tạm trú: Phòng C5.3 cư xá Q, Khu phố Đ, phường Y, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Ng, sinh năm 1966 và bà Cao Thị F, sinh năm 1967; bị cáo có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 07/7/2019, cùng đồng phạm thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, bị bắt quả tang. Ngày 20/9/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TU khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

7. Dương Đạt Nh, sinh năm 1971 tại An Giang; giới tính: Nam; nơi thường trú: Ấp Bình Hòa 1, xã K, thành phố X, tỉnh An Giang; tạm trú: Cư xá Q, Phòng C5.2, khu phố Đ, phường Y, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn P, sinh năm 1935 và bà Lê Thị Z, sinh năm 1937; bị cáo có vợ Nguyễn Thị K, sinh năm 1975; bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 1999 bị cáo có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 07/7/2019, cùng đồng phạm thực hiện Hnh vi đánh bạc được thua bằng tiền, bị bắt quả tang. Ngày 20/9/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TU khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

8. Huỳnh Hồng C, sinh năm 1978 tại An Giang; giới tính: Nam; nơi thường trú: Ấp T, thị trấn N, huyện S, tỉnh An Giang; tạm trú: Phòng D5.6 cư xá Q, khu phố Đ, phường Y, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1956 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1958; bị cáo có vợ tên Phan Kim Ph, sinh năm 1983 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 07/7/2019, có hành vi đồng ý và để mặc các con bạc đến phòng trọ của mình đánh bạc cho vợ thu tiền hồ bị bắt quả tang. Ngày 20/9/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TU khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/7/2019, tại phòng B5.6 cư xá Q thuộc khu phố Đ, phường Y, thị xã TU, tỉnh Bình Dương do Huỳnh Hồng C và Phan Kim Ph thuê để ở, Công an phường Y bắt quả tang Nguyễn Thị Thanh M, Quách Thị Thanh Nh, Dương Thị Kim C, Huỳnh Ngọc H, Nguyễn Văn Đức B, Dương Đạt Nh thực hiện Hnh vi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh binh Ấn Độ. Công an phường Y thu giữ trên chiếu bạc số tiền 8.100.000 đồng, 04 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 01 bộ bài tây loại 52 lá chưa sử dụng; 01 cái mền màu vàng, có in hình hoa văn, kích thước 2m x 2m.

Công an phường Y mời Phan Kim Ph, Nguyễn Thị Thanh M, Quách Thị Thanh Nh, Dương Thị Kim C, Huỳnh Ngọc H, Nguyễn Văn Đức B, Dương Đạt Nh, Huỳnh Hồng C về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ tiền liên quan đến Hnh vi đánh bạc là 11.058.000 đồng do Phan Kim Ph giao nộp.

Qúa trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra tiến Hnh tạm giữ số tiền 2.200.000 đồng do Nguyễn Thị Thanh M giao nộp, số tiền 3.660.000 đồng do Dương Thị Kim C giao nộp, số tiền 121.000 đồng do Huỳnh Ngọc H giao nộp. Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của các bị cáo Ph, C, Nh, M, B, H, Nh và C xác Đtổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 11.880.000 đồng (Mười một triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận cụ thể như sau:

- Dương Thị Kim C khai: Tham gia đánh bạc cùng với H, B, Nh, Nh, M và 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân). C mang theo và sử dụng số tiền khoảng 4.000.000 đồng để đánh bạc, có tham gia làm cái. Qúa trình đánh bạc, C thua 240.000 đồng, khi bị bắt quả tang C ném 100.000 đồng ra giữa chiếu bạc, thu giữ trên người C 3.660.000 đồng.

- Nguyễn Thị Thanh M khai: Tham gia đánh bạc cùng với H, B, Nh, Nh, C và 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân). M mang theo số tiền 900.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, có tham gia làm cái. Qúa trình đánh bạc, M được Nh trả số tiền 3.000.000 đồng nên tiếp tục sử dụng thêm 1.000.000 đồng từ số tiền Nh trả để đánh bạc, khi bị bắt quả tang M đang thắng 250.000 đồng, số tiền 2.150.000 đồng sử dụng để đánh bạc bị thu giữ vào tiền tang, số tiền 2.000.000 đồng không sử dụng đánh bạc bị thu giữ tại vị trí ngồi của M và bị thu giữ thêm 200.000 đồng trong người.

- Nguyễn Văn Đức B khai: Tham gia đánh bạc cùng với H, C, Nh, Nh, M và 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân). B mang theo và sử dụng toàn bộ số tiền 1.850.000 đồng để đánh bạc. B có cùng H tham gia làm cái, đánh thắng 1.300.000 đồng, khi bị bắt quả tang B bỏ số tiền 3.150.000 đồng ra giữa chiếu bạc.

- Quách Thị Thanh Nh khai: Tham gia đánh bạc cùng với H, B, Nh, C, M và 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân). Nh mang theo số tiền 4.050.000 đồng, trả cho M số tiền 3.000.000 đồng còn lại 1.050.000 đồng sử dụng để đánh bạc, có

tham gia làm cái. Đánh thắng 350.000 đồng, khi bị bắt quả tang Nh ném 1.400.000 đồng ra giữa chiếu bạc.

- Huỳnh Ngọc H khai: Tham gia đánh bạc cùng với C, B, Nh, Nh, M và 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân). H mang theo số tiền 621.000 đồng và sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, H góp tiền cùng với B để làm cái. Đánh thắng 200.000 đồng, khi bị bắt quả tang H ném 700.000 đồng ra giữa chiếu bạc, thu giữ trên người H số tiền 121.000 đồng.

- Dương Đạt Nh khai: Nh được C chỉ cho biết địa điểm đang đánh bạc, khi vào đánh bạc gồm có H, B, C, Nh, M và 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân). Nh mang theo và sử dụng toàn bộ số tiền 750.000 đồng để đánh bạc, Nh không làm cái. Đánh thua 150.000 đồng, khi bị bắt quả tang Nh ném 600.000 đồng ra giữa chiếu bạc.

- Phan Kim Ph khai: Ngày 07/7/2019 có rủ M, Nh, B, H, C và 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân) lên phòng trọ của Ph đang ở để đánh bạc nhằm mục đích thu tiền xâu, Ph đã đi mua 05 bộ bài Tây để nhóm của M sử dụng đánh bạc. Qúa trình M, Nh, B, H, C, Nh và 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân) đánh bạc, Ph không tham gia nhưng ngồi quan sát, mỗi lượt làm cái Ph thu từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng, đến khi bị bắt quả tang thu được 120.000 đồng tiền xâu. Việc Ph cho các con bạc đánh bạc được thua bằng tiền để thu tiền xâu thì C là chồng của Ph biết nhưng không phản đối.

- Huỳnh Hồng C khai: C và Ph là vợ chồng, cùng sinh sống tại phòng số B5.6 cư xá Q thuộc khu phố Đ, phường Y. Vào ngày 07/7/2019, C biết Ph rủ các con bạc về phòng trọ do mình thuê để đánh bạc thắng thua bằng tiền nhưng đồng ý để những người này đánh bạc vì tại phòng trọ của C thường có người đến đánh bạc. Khi đánh bạc Ph sẽ đứng ra thu tiền xâu của các con bạc. Khi gặp Dương Đạt Nh thì C đã nói cho Nh biết tại phòng trọ của mình có đánh bạc, Nh có muốn chơi thì vào chơi.

Cáo trạng số 51/CT-VKS.TU ngày 19-02-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Phan Kim Ph, Dương Thị Kim C, Quách Thị Thanh Nh, Nguyễn Thị Thanh M, Nguyễn Văn Đức B, Huỳnh Ngọc H, Dương Đạt Nh và Huỳnh Hồng C về tội Đánh bạc quy Đtại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết Đtruy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Phan Kim Ph mức hình phạt từ 06 đến 09 tháng tù;

+ Xử phạt bị cáo Dương Thị Kim C mức hình phạt từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh M mức hình phạt từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đức B mức hình phạt từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng;

+ Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc H mức hình phạt từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng;

+ Xử phạt bị cáo Dương Đạt Nh mức hình phạt từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng;

+ Xử phạt bị cáo Huỳnh Hồng C mức hình phạt từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Quách Thị Thanh Nh mức hình phạt từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng;

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách NH nước số tiền 11.880.000 đồng;

Tịch thu tiêu hủy 05 bộ bài Tây và 01 cái mền màu vàng có in hình hoa văn, kích thước 2mx2m;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh M số tiền 2.200.000 đồng, trả lại cho bị cáo Huỳnh Ngọc H số tiền 121.000 đồng; trả lại bị cáo Phan Kim Ph 10.938.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận Hnh vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến tranh luận.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thấy Hnh vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐCỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đnhư sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về Hnh vi, quyết Đtố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đcủa Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết Đcủa Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TU đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, thống nhất về quá trình thực hiện Hnh vi phạm tội cũng như tang vật chứng thu giữ trong vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 07-7-2019, tại phòng B5.6 cư xá Q thuộc khu phố Đ, phường Y, thị xã TU, tỉnh Bình Dương do Phan Kim Ph và

Huỳnh Hồng C thuê để ở, Nguyễn Thị Thanh M, Quách Thị Thanh Nh, Dương Thị Kim C, Huỳnh Ngọc H, Nguyễn Văn Đức B, Dương Đạt Nh đã thực hiện Hnh vi đánh bạc được thua bằng tiền thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 11.880.000 đồng.

Phan Kim Ph không thực hiện Hnh vi đánh bạc nhưng là người rủ rê, mua bài cho C, Nh, M, H, B, Nh sử dụng để đánh bạc và đứng ra thu 120.000 đồng tiền hồ (tiền xâu).

Huỳnh Hồng C tuy không tham gia đánh bạc nhưng biết Phan Kim Ph sử dụng chỗ ở do mình thuê để cho các con bạc đánh bạc nhằm thu tiền hồ mà không phản đối. Bị cáo nhìn thấy các bị cáo khác vào phòng để đánh bạc nhưng vẫn đồng ý cho các con bạc sử dụng chỗ ở do bị cáo và vợ quản lý để vợ thu tiền hồ. Đồng thời bị cáo có Hnh vi thông báo, rủ rê Dương Đạt Nh tụ tập cùng tham gia đánh bạc nên Hnh vi của bị cáo C đủ yếu tố cấu tHnh tội đánh bạc.

Hnh vi của các bị cáo nêu trên đã đủ yếu tố cấu tHnh tội Đánh bạc quy Đtheo quy Đtại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TU truy tố các bị cáo về tội danh trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hnh vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa Ph. Các bị cáo đều nhận thức được NH nước nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư L mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, đối với các bị cáo cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, Hnh vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết Đhình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo Dương Thị Kim C, Nguyễn Thị Thanh M, Nguyễn Văn Đức B, Huỳnh Ngọc H, Dương Đạt Nh, Huỳnh Hồng C có nhân thân tốt.

Bị cáo Phan Kim Ph đã bị Công an huyện S, tỉnh An Giang xử phạt Hnh chính về Hnh vi đánh bạc với số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo Quách Thị Thanh Nh bị Tòa án nhân dân THnh phố Hồ Chí B xử phạt 06 năm tù về tội cố ý gây thương tích và bị Tòa án nhân dân Quận Thủ Đức, THnh phố Hồ Chí B xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Chứa mại dâm nên có nhân thân xấu.

[5] Về vai trò: Vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm trong đó bị cáo Ph giữ vai trò chuẩn bị công cụ, rủ rê các bị cáo M, Nh, C, H, B và Nh chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền. Bị cáo C mặc dù biết vợ sử dụng chỗ ở do mình thuê để cho các con bạc đánh bạc nhằm thu tiền hồ nhưng C không phản đối mà đồng ý cho các con bạc đánh bạc. C còn nói cho Dương Đạt Nh biết việc đánh bạc tại phòng của mình để Nh vào cùng tham gia đánh bạc, như vậy bị cáo C có vai trò đồng phạm là giúp sức, rủ rê.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Thanh M, Dương Thị Kim C, Huỳnh Ngọc H, Nguyễn Văn Đức B, Dương Đạt Nh, Phan Kim Ph, Huỳnh Hồng C có thái độ tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đtại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Quách Thị Thanh Nh trong quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đtại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo và nhân thân các bị cáo nên chấp nhận. Riêng bị cáo Huỳnh Hồng C bị tai nạn lao động cụt 04 ngón tay tại bàn tay pC, sức lao động bị suy giảm nên cần giảm một phần mức tiền phạt.

[9] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 11.880.000 đồng (bao gồm 8.100.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc; 120.000 đồng Phan Kim Ph thu tiền xâu và 3.660.000 đồng thu giữ trên người Dương Thị Kim C) cần tịch thu sung vào ngân sách NH nước.

05 bộ bài Tây và 01 cái mền màu vàng có in hình hoa văn, kích thước 2mx2m là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy;

Số tiền 2.200.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Thanh M; 121.000 đồng thu giữ của bị cáo Huỳnh Ngọc H và 10.938.000 đồng thu giữ của bị cáo Phan Kim Ph không liên quan đến vụ án cần trả lại các bị cáo.

[10] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên pC chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Kim Ph, Nguyễn Thị Thanh M, Dương Thị Kim C, Quách Thị Thanh Nh, Huỳnh Ngọc H, Nguyễn Văn Đức B, Dương Đạt Nh và Huỳnh Hồng C phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Kim Ph 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi Hnh án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh M 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng);

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Thị Kim C 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng);

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đức B 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng);

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Đạt Nh 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng);

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc H 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng);

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Hồng C 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quách Thị Thanh Nh 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng);

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Phan Kim Ph, Nguyễn Thị Thanh M, Dương Thị Kim C, Quách Thị Thanh Nh, Huỳnh Ngọc H, Nguyễn Văn Đức B, Dương Đạt Nh và Huỳnh Hồng C để đảm bảo cho việc thi Hnh án.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung vào ngân sách NH nước số tiền 11.880.000 đồng (Mười một triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng);

- Tịch thu tiêu hủy 05 bộ bài Tây và 01 cái mền màu vàng có in hình hoa văn, kích thước 2mx2m;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thị Thanh M số tiền 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng); trả lại bị cáo Huỳnh Ngọc H số tiền 121.000 đồng (Một trăm hai mươi mốt nghìn đồng); trả lại bị cáo Phan Kim Ph số tiền 10.938.000 đồng (Mười triệu chín trăm ba mươi tám nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2020 tại Chi cục Thi Hnh án dân sự thị xã TU, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy Đvề mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Thanh M, Dương Thị Kim C, Huỳnh Ngọc H, Nguyễn Văn Đức B, Dương Đạt Nh, Phan Kim Ph, Huỳnh

Hồng C và Quách Thị Thanh Nh mỗi bị cáo pC chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã TU;
- Công an thị xã TU;
- Chi cục THADS thị xã TU
(để thi Hnh);
- Các bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lan Hương